

Nội dung bài viết

1. [Bộ 20 bài tập trắc nghiệm Địa Lí 10 Bài 11: Khí quyển. Sự phân bố nhiệt độ không khí trên Trái Đất](#)
2. [Đáp án bộ 20 câu hỏi Địa 10 Bài 11 trắc nghiệm: Khí quyển. Sự phân bố nhiệt độ không khí trên Trái Đất](#)

Bộ 20 bài tập trắc nghiệm Địa Lí 10 Bài 11: Khí quyển. Sự phân bố nhiệt độ không khí trên Trái Đất

Câu 1: Tầng không khí ở đó hình thành các khối khí khác nhau gọi là?

- A. Tầng bình lưu.
- B. Tầng đối lưu.
- C. Tầng giữa.
- D. Tầng ion.

Câu 2: Ở mỗi bán cầu, tự vĩ độ thấp lên vĩ độ cao lần lượt là các khối khí?

- A. Chí tuyến, cực, ôn đới, xích đạo.
- B. Cực, chí tuyến, ôn đới, xích đạo.
- C. Xích đạo, chí tuyến, ôn đới, cực.
- D. Cực, ôn đới, chí tuyến, xích đạo.

Câu 3: Khối khí có đặc điểm rất nóng là?

- A. Khối khí cực.
- B. Khối khí ôn đới
- C. Khối khí chí tuyến.
- D. Khối khí xích đạo.

Câu 4: Khối khí có đặc điểm "lạnh" là?

- A. Khối khí cực.

- B. Khối khí ôn đới.
- C. Khối khí chí tuyến.
- D. Khối khí xích đạo.

Câu 5: Gió Mậu Dịch (khối khí chí tuyến hải dương) tác động vào nước ta quanh năm. Khối khí này có kí hiệu là?

- A. Am.
- B. Ac.
- C. Pm.
- D. Pe.

Câu 6: Vào mùa đông, gió mùa Đông Bắc (khối khí ôn đới lục địa) đem không khí lạnh đến nước ta . Khối khí này có kí hiệu là?

- A. Am.
- B. Ac.
- C. Pm.
- D. Pe.

Câu 7: Vào nửa sau mùa hạ , gió mùa Tây nam (khối khí xích đạo hải dương) vào nước ta gây mưa lớn cho Nam Bộ và Tây Nguyên. Khối khí này có kí hiệu là?

- A. Em.
- B. Am.
- C. Pm.
- D. Tm..

Câu 8: Frông khí quyển là?

- A. B ề mặt ngăn cách giữa hai khối khí di chuyển ngược chiều nhau.
- B. B ề mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất hóa học.

C. Về mặt ngăn cách giữa hai khối khí khác biệt nhau về tính chất vật lý.

D. Về mặt ngăn cách giữa một khối khí với mặt đất nơi khối khí đó hình thành..

Câu 9: Vào mùa đông, đi trước gió mùa đông bắc (khối khí hậu ôn đới lục địa Pc) đem không khí lạnh tràn vào nước ta là?

A. Về mặt tiếp xúc giữa khối khí cực và khối khí ôn đới (frông địa cực FA).

B. Về mặt tiếp xúc giữa khối khí ôn đới và khối khí chí tuyến (frông ôn đới FP).

C. Về mặt tiếp xúc giữa khối khí chí tuyến và khối khí xích đạo.

D. Về mặt tiếp xúc giữa 2 khối khí xích đạo ở hai bán cầu (dải hội tụ nhiệt đới).

Câu 10: Vào nửa sau mùa hạ đi trước gió mùa tây nam (khối khí xích đạo hải dương) đem mưa vào nước ta là?

A. Về mặt tiếp xúc giữa khối khí cực và khối khí ôn đới (frông địa cực FA).

B. Về mặt tiếp xúc giữa khối khí ôn đới và khối khí chí tuyến (frông ôn đới FP).

C. Về mặt tiếp xúc giữa khối khí chí tuyến và khối khí xích đạo.

D. Về mặt tiếp xúc giữa hai khối khí xích đạo ở hai bán cầu (dải hội tụ nhiệt đới).

Câu 11: Không khí nằm ở hai bên frông có sự khác biệt cơ bản về?

A. Tính chất lí học.

B. Tính chất hóa học.

C. Hướng chuyển động.

D. Mức độ ô nhiễm.

Câu 12: Vào mùa hạ dải hội tụ nhiệt đới gây mưa cho nhiều vùng ở nước ta dải hội tụ nhiệt đới được hình thành do sự tiếp xúc của 2 khối khí là?

A. Ôn đới hải dương và chí tuyến hải dương.

B. Chí tuyến hải dương và chí tuyến lục địa.

C. Chí tuyến hải dương và xích đạo hải dương.

D. Xích đạo hải dương bán cầu Bắc và xích đạo hải dương bán cầu Nam.

Câu 13: Bức xạ mặt trời trong quá trình tới bề mặt trái đất được phân chia thành nhiều bộ phận chiếm tỉ lệ lớn nhất là bộ phận?

A. Tới khí quyển số lại phản hồi và không gian.

B. Được bề mặt trái đất hấp thụ.

C. Được khí quyển hấp thụ

D. Tới bề mặt trái đất rồi lại phản hồi và không gian.

Câu 14: Nguồn nhiệt chủ yếu cung cấp cho không khí ở tầng đối lưu là?

A. Do khí quyển hấp thụ trực tiếp từ bức xạ mặt trời.

B. Nhiệt của bề mặt trái đất được mặt trời đốt nóng.

C. Do các phản ứng hóa học từ trong lòng đất.

D. Do hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người.

Câu 15: Nhiệt lượng do Mặt Trời mang đến bề mặt trái đất, lớn nhất ở?

A. Xích đạo.

B. Chí tuyến.

C. Vòng cực.

D. Cực.

Câu 16: Nhiệt độ trung bình năm ở vĩ độ 20° lớn hơn ở xích đạo là do?

A. Góc chiếu của tia bức xạ mặt trời ở vĩ độ 20° lớn hơn ở xích đạo.

B. Không khí ở vĩ độ 20° trong hơn không khí ở xích đạo.

C. Bề mặt trái đất ở vĩ độ 20° trơ trụi và ít đại lượng hơn bề mặt trái đất ở xích đạo.

D. Tầng khí quyển ở vĩ độ 20° mỏng hơn tầng khí quyển ở xích đạo.

Câu 17: Biên độ nhiệt độ năm ở các vĩ độ trên bề mặt trái đất biến thiên theo chiều hướng?

- A. Tăng dần từ xích đạo đến chí tuyến, sau đó giảm dần từ chí tuyến lên cực.
- B. Tăng dần từ xích đạo lên cực.
- C. Giảm dần từ xích đạo đến chí tuyến sau đó tăng dần từ chí tuyến lên cực.
- D. Giảm dần từ xích đạo lên cực.

Câu 18: Đại dương có biên độ nhiệt độ nhỏ hơn lục địa vì?

- A. Đại dương là nơi chứa nước nên mát mẻ hơn lục địa.
- B. Bề mặt các lục địa ng ã lên nhận được nhiều nhiệt hơn đại dương.
- C. Đất hấp thụ nhiệt nhanh hơn nhưng tỏa nhiệt cũng nhanh hơn nước.
- D. Độ cao trung bình của các lục địa lớn hơn độ cao trung bình của các đại dương.

Câu 19: Nhiệt độ không khí thay đổi theo bờ Đông và bờ Tây các lục địa do?

- A. Hai bờ Đông và Tây của các lục địa có độ cao khác nhau.
- B. Chế độ gió thổi ở hai bờ Đông và Tây các lục địa khác nhau.
- C. Hai bờ Đông và Tây của lục địa có góc chiếu của Tia bức xạ mặt trời khác nhau.
- D. Ảnh hưởng của các dòng biển nóng và lạnh ở hai bờ Đông và Tây khác nhau.

Câu 20: Càng lên cao nhiệt độ càng giảm vì?

- A. càng lên cao không khí càng loãng bức xạ mặt đất càng mạnh.
- B. Càng lên cao không khí càng loãng bức xạ Mặt trời càng giảm.
- C. Càng lên cao lượng mưa càng lớn làm giảm nhiệt.
- D. Càng lên cao gió thổi càng mạnh lên càng lạnh.

Đáp án bộ 20 câu hỏi Địa 10 Bài 11 trắc nghiệm: Khí quyển. Sự phân bố nhiệt độ không khí trên Trái Đất

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	C	C	B	C	D	A	C	B	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	D	B	B	A	C	B	C	D	A